

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST

Ngày 13/8/2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Phạm Văn Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 583/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1992; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1A, xã PH, huyện P, tỉnh BD.

- Bị đơn: Ông Cao Đình D, sinh năm 1982; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1A, xã PH, huyện P, tỉnh BD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Đinh Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Cao Đình D tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 4 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng sau đó không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn: Hai vợ chồng thường bất đồng quan điểm và hay cãi nhau, không hợp nhau. Tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn hàn gắn được nữa. Hiện tại, bà và ông D không còn chung sống với nhau, cuộc sống hai vợ chồng không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài. Vì vậy, bà quyết định ly hôn với ông Cao Đình D.

Về con chung: Bà và ông D có một con chung tên Cao Thị Quỳnh H, sinh ngày 07/8/2008. Nếu được Tòa án giải quyết cho ly hôn, bà Th tôn trọng quyền quyết định của con chung Cao Thị Quỳnh H. Nếu con sống cùng bà, bà không yêu cầu ông Cao Đình D cấp dưỡng nuôi con chung Cao Thị Quỳnh H.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Cao Đình D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần để làm việc, tham gia phiên hòa giải, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tham gia phiên tòa nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử không thể xem xét ý kiến của bị đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục và thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Bà Đình Thị Th và ông Cao Đình D chung sống với nhau có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa bà Th và ông D là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Th yêu cầu được ly hôn. Bị đơn ông D đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt, xét thấy ông D không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho bà Đình Thị Th được ly hôn với ông Cao Đình D.

Về con chung: Theo nguyện vọng của con chung Cao Thị Quỳnh H được sống cùng mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Cao Thị Quỳnh H cho bà Đình Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Th không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con chung Cao Thị Quỳnh H nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đình Thị Th là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đình Thị Th về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự

năm 2015; hiện bị đơn ông Cao Đình D đang thường trú tại xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn bà Đinh Thị Th có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn bà Đinh Thị Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà cho bị đơn ông Cao Đình D, nhưng ông D vắng mặt trong các buổi hoà giải, phiên toà sơ thẩm và cũng không gửi văn bản nêu ý kiến cho Tòa án về việc khởi kiện yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Đinh Thị Th. Do vậy, Tòa án căn cứ vào các Điều 5, 6, 91, 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Đinh Thị Th và bị đơn ông Cao Đình D chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nên nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn.

[4] Theo Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo ngày 06 tháng 02 năm 2020 thì ông D và bà Th chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa. Nguyên nhân phát sinh của việc tranh chấp ly hôn giữa ông D và bà Th thì chính quyền địa phương không nắm rõ, do đương sự giải quyết nội bộ, cũng không trình báo sự việc hay nhờ chính quyền địa phương can thiệp giải quyết và không có đơn yêu cầu.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Th và ông D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị Th được ly hôn với bị đơn ông Cao Đình D theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về con chung: Ông D và bà Th có một con chung tên Cao Thị Quỳnh H, sinh ngày 07/8/2008. Hiện nay, cháu Cao Thị Quỳnh H đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cháu Cao Thị Quỳnh H cho bà Đinh Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Điều này cũng phù hợp với yêu cầu, điều kiện nuôi dưỡng con chung của bà Đinh Thị Th.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Thị Th không yêu cầu ông Cao Đình D phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 5, Điều 6, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 4 Điều 147 và các Điều 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 và 87 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đinh Thị Th đối với bị đơn ông Cao Đình D về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Th được ly hôn với ông Cao Đình D.

3. Về con chung:

Giao con chung Cao Thị Quỳnh H, sinh ngày 07/8/2008 cho bà Đinh Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đinh Thị Th không yêu cầu ông Cao Đình D cấp dưỡng nuôi con chung Cao Thị Quỳnh H.

Ông Cao Đình D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bà Đinh Thị Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí do bà Đinh Thị Th đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0043030 ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
 - VKSND tỉnh Bình Dương;
 - VKSND huyện Phú Giáo;
 - Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
 - UBND xã Phước Hòa
- (Số: 034, quyền số: 01/2011, ngày 20/4/2011)
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Bùi Văn Quế**